

NGHỊ QUYẾT

V/v **Phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các công trình nhóm C và Dự án phát triển quỹ đất trên địa bàn thị xã Ba Đồn**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN
KHÓA XX, KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính Phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét đề nghị của UBND thị xã tại Tờ trình số: 320/TTr-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2021 của UBND thị xã Ba Đồn về việc đề nghị HĐND thị xã phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các công trình nhóm C, trên địa bàn thị xã Ba Đồn; báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân thị xã; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các công trình nhóm C và Dự án phát triển quỹ đất, trên địa bàn thị xã Ba Đồn, gồm các công trình sau:

I. Phê duyệt chủ trương đầu tư các công trình nhóm C:

1. Công trình: Sửa chữa trụ sở Đội quy tắc và trật tự đô thị thị xã Ba Đồn.
+ Dự kiến tổng mức đầu tư: 1.200.000.000 đồng.
+ Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách thị xã và các nguồn vốn hợp pháp khác.
+ Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2023.
+ Nội dung phê duyệt tại phụ lục I kèm theo.
2. Công trình: Trồng cây xanh, cây bóng mát trên các tuyến đường thuộc các xã, phường thuộc thị xã Ba Đồn (Gói 1).
+ Dự kiến tổng mức đầu tư: 4.500.000.000 đồng.
+ Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách thị xã 4.500.000.000 đồng; từ nguồn chi sự nghiệp Tài nguyên và Môi trường.
+ Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2023.
+ Nội dung phê duyệt tại phụ lục II kèm theo.

3. Công trình: Trồng cây xanh, cây bóng mát trên các tuyến đường thuộc các xã, phường thuộc thị xã Ba Đồn (Gói 2).

+ Dự kiến tổng mức đầu tư: 1.200.000.000 đồng.

+ Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách thị xã 1.200.000.000 đồng; từ nguồn chi sự nghiệp Tài nguyên và Môi trường.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2023.

+ Nội dung phê duyệt tại phụ lục III kèm theo.

4. Công trình: KCH kênh mương thôn Thanh Tân xã Quảng Hoà.

+ Dự kiến tổng mức đầu tư: 3.000.000.000 đồng.

+ Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách tỉnh 1.000.000.000 đồng; ngân sách thị xã 1.500.000.000 đồng; ngân sách xã Quảng Hoà 500.000.000 đồng.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2023.

+ Nội dung phê duyệt tại phụ lục IV kèm theo.

5. Công trình: Hệ thống mương đầu nguồn và trạm bơm điện số 2 xã Quảng Tân.

+ Dự kiến tổng mức đầu tư: 3.300.000.000 đồng.

+ Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách tỉnh 1.300.000.000 đồng; ngân sách thị xã 1.500.000.000 đồng; ngân sách xã Quảng Tân 500.000.000 đồng.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2023.

+ Nội dung phê duyệt tại phụ lục V kèm theo.

6. Công trình: Kiên cố kênh tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp thôn Minh Sơn, Trung Thượng xã Quảng Sơn.

+ Dự kiến tổng mức đầu tư: 3.000.000.000 đồng.

+ Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách tỉnh 1.000.000.000 đồng; ngân sách thị xã 1.500.000.000 đồng; ngân sách xã Quảng Sơn 500.000.000 đồng.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2023.

+ Nội dung phê duyệt tại phụ lục VI kèm theo.

7. Công trình: Quy hoạch chi tiết khu Tiểu thủ công nghiệp tại phường Quảng Thọ, thị xã Ba Đồn, tỷ lệ 1/500.

+ Dự kiến tổng mức đầu tư: 801.239.000 đồng.

+ Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách thị xã và các nguồn vốn hợp pháp khác.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2023.

+ Nội dung phê duyệt tại phụ lục VII kèm theo.

8. Công trình: Quy hoạch chi tiết khu Tiểu thủ công nghiệp tại phường Quảng Thuận, thị xã Ba Đồn, tỷ lệ 1/500.

+ Dự kiến tổng mức đầu tư: 404.003.000 đồng.

+ Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách thị xã và các nguồn vốn hợp pháp khác.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2023.

+ Nội dung phê duyệt tại phụ lục VIII kèm theo.

9. Công trình: Quy chế Quản lý kiến trúc thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

+ Dự kiến tổng mức đầu tư: 1.229.117.400 đồng.

+ Cơ cấu nguồn vốn: Ngân sách thị xã và các nguồn vốn hợp pháp khác.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2023.

+ Nội dung phê duyệt tại phụ lục IX kèm theo.

II. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các công trình nhóm C:

1. Điều chỉnh công trình: Kè chống sạt lở bờ tả kênh Xuân Hưng, đoạn từ đập tràn Quảng Thuận ra Sông Gianh.

Nội dung điều chỉnh: Điều chỉnh thời gian thực hiện Dự án:

- Thời gian thực hiện dự án đã phê duyệt: Từ năm 2018 đến 2020.
- Thời gian thực hiện dự án điều chỉnh: Từ năm 2018 đến 2021.

Nguyên nhân điều chỉnh: Trong quá trình triển khai thi công dự án có vướng mắc về công tác đền bù GPMB và có điều chỉnh thiết kế để phù hợp với định hướng quy hoạch và mỹ quan đô thị theo các ý kiến góp ý các sở, ban ngành, phòng ban đơn vị chuyên môn nên việc triển khai dự án không theo đúng tiến độ đã phê duyệt.

2. Điều chỉnh công trình: Đường liên phường từ phường Quảng Thọ đi tổ dân phố Chính Trực phường Quảng Long.

Nội dung điều chỉnh: Điều chỉnh kết cấu mặt đường đoạn tuyến 1 (Km0+00 đến Km0+380,00) từ mặt đường láng nhựa cấp cao A2 lên thành mặt đường cấp cao A1 (mặt đường Bê tông xi măng) nhằm tăng cường khả năng chịu lực, đảm bảo ổn định lâu dài trong quá trình khai thác sử dụng.

Nguyên nhân điều chỉnh: Quá trình khai thác sử dụng với mật độ xe lưu thông tương đối lớn cộng thêm ảnh hưởng của trận mưa lũ lịch sử tháng 10/2020 nên phần nền, mặt đường đoạn đầu tuyến (từ Km0+00 đến Km0+380,00) đã bị hư hỏng hoàn toàn.

3. Điều chỉnh công trình: Gia cố, khắc phục khẩn cấp tuyến đê kè Hữu Gianh, đoạn qua xã Quảng Trung và xã Quảng Tiên, thị xã Ba Đồn.

Nội dung điều chỉnh:

- Định kè kết hợp làm đường GTNT bề rộng khoảng 3,5m - 4,5m.

Các nội dung khác giữ nguyên theo Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 22/3/2021 của HĐND thị xã Ba Đồn về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các công trình nhóm C, trên địa bàn thị xã Ba Đồn.

Nguyên nhân điều chỉnh: Việc điều chỉnh chủ trương đầu tư để có cơ sở triển khai khảo sát, thiết kế xây dựng công trình đồng bộ về quy mô kết cấu hạ tầng so với công trình đã triển khai xây dựng trước đó (công trình: Sửa chữa, nâng cấp kè chống sạt lở và hạ tầng giao thông dọc bờ sông Gianh từ xã Quảng Tân đi xã Quảng Trung và xã Quảng Tiên). Mở rộng bề mặt đỉnh kè để tăng tính ổn định mái kè, đồng bộ về kết cấu hạ tầng khu vực vùng dự án và thuận lợi cho giao thông đi lại, đem lại hiệu quả thiết thực phù hợp với thực tế và mỹ quan đô thị.

III. Phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án phát triển quỹ đất:

1. Công trình: Phát triển quỹ đất KDC dọc bờ sông Gianh, TDP Cầu phường Quảng Thuận, thị xã Ba Đồn.

- + Diện tích sử dụng đất: khoảng 4,2 ha.
- + Dự kiến tổng mức đầu tư: 119.000.000.000 đồng.
- + Cơ cấu nguồn vốn: Từ nguồn thu đấu giá quyền sử dụng đất của dự án.
- + Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2023.
- + Nội dung phê duyệt tại phụ lục X kèm theo.

2. Công trình: Hạ tầng khu dân cư phía Nam tổ dân phố Chính Trực, phường Quảng Long, thị xã Ba Đồn.

- + Diện tích sử dụng đất: khoảng 4,9 ha.
- + Dự kiến tổng mức đầu tư: 52.000.000.000 đồng.
- + Cơ cấu nguồn vốn: Từ nguồn thu đấu giá quyền sử dụng đất của dự án.
- + Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2023.
- + Nội dung phê duyệt tại phụ lục XI kèm theo.

3. Công trình: Hạ tầng kỹ thuật khu ở mới thôn Tiên Xuân xã Quảng Tiên thị xã Ba Đồn (giai đoạn 1).

- + Diện tích sử dụng đất: khoảng 3,2 ha.
- + Dự kiến tổng mức đầu tư: 11.000.000.000 đồng.
- + Cơ cấu nguồn vốn: Từ nguồn thu đấu giá quyền sử dụng đất của dự án.
- + Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2023.
- + Nội dung phê duyệt tại phụ lục XII kèm theo.

(Thông tin cơ bản các dự án tại Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Hội đồng nhân dân thị xã giao Ủy ban nhân dân thị xã triển khai thực hiện Nghị quyết này; Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc triển khai thực hiện Nghị Quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thị xã Ba Đồn khóa XX, kỳ họp thứ 02 thông qua ngày 28 tháng 7 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- TT.HĐND Tỉnh;
- UBND Tỉnh;
- Tổ đại biểu HĐND tỉnh;
- TT. Thị uỷ;
- TT. HĐND, UBND, UBMTTQ thị xã;
- Các Ban HĐND thị xã;
- Tổ đại biểu HĐND thị xã;
- Các vị đại biểu HĐND thị xã;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể liên quan;
- TT. HĐND và UBND các xã, phường;
- Lưu VT. ✓



CHỦ TỊCH

Phạm Duy Quang

7.2.2. Cổng, tường rào.

- Xây mới cổng: Xây trụ cổng mới, cánh cổng mới bằng thép sơn hoàn thiện.
- Xây mới tường rào:
- Tường rào loại 1: 75md.
- Tường rào loại 2: 06md.

7.2.3. Nhà để xe

- Làm mới nhà để xe diện tích 35m².
- Hệ thống trụ nhà xe bằng thép ống.
- Hệ thống kèo, xà gồ nhà xe bằng thép hộp tráng kẽm.
- Mái nhà xe lợp tôn sóng vuông.

7.2.4. Nhà kho

- Làm mới nhà kho diện tích 30m².
- Hệ thống trụ nhà kho bằng thép ống.
- Hệ thống kèo, xà gồ nhà kho bằng thép hộp tráng kẽm.
- Mái nhà kho lợp tôn sóng vuông.

7.2.5. Sân

- Đổ 20cm cát nâng nền khuôn viên, sau đó đổ bê tông đá 2x4 m200, dày 100, lát gạch mài không nung kt 400x400x30. Diện tích 250m².

8. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Ba Đồn, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

9. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 1.200.000.000 đồng (Một tỷ hai trăm triệu đồng chẵn).

10. Nguồn vốn đề nghị thẩm định: Ngân sách thị xã 1.200.000.000 đồng.

11. Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2023.

12. Phân kỳ khả năng cân đối vốn và thời gian thực hiện dự án:

Năm	Ngân sách thị xã và các nguồn vốn hợp pháp khác (đồng)	Ghi chú
Năm 2021	500.000.000	
Năm 2022 - 2023	700.000.000	

PHỤ LỤC II:**Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Trồng cây xanh, cây bóng mát trên các tuyến đường thuộc các xã, phường thuộc thị xã Ba Đồn (gói 1)**

(Kèm theo Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 của HĐND thị xã)

1. Tên dự án: Trồng cây xanh, cây bóng mát trên các tuyến đường thuộc các xã, phường thuộc thị xã Ba Đồn (gói 1).

2. Dự án nhóm: C

3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: HĐND thị xã Ba Đồn.

4. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND thị xã Ba Đồn.

5. Chủ đầu tư: BQL các Công trình công cộng thị xã.

6. Mục tiêu đầu tư:

Xây dựng công trình: Trồng cây xanh, cây bóng mát trên các tuyến đường thuộc các xã, phường thuộc thị xã Ba Đồn (gói 1) nhằm mục đích cải thiện khí hậu, điều hòa không khí, bảo vệ môi trường, tạo kiến trúc cảnh quan đô thị. Đáp ứng yêu cầu chỉnh trang đô thị cho thị xã Ba Đồn, góp phần hoàn thiện, đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, tạo điều kiện thu hút, phát triển du lịch dịch vụ, xây dựng thị xã Ba Đồn xứng đáng là trung tâm chính trị, văn hóa xã hội phía Bắc của tỉnh.

7. Quy mô đầu tư:

- Đầu tư trồng mới cây xanh trên 4 tuyến đường thuộc các xã, phường thuộc thị xã Ba Đồn tổng cộng 396 cây xanh, trong đó:

+ Cây Giáng Hương: 295 cây.

+ Cây Bằng Lăng: 101 cây.

*** Tuyến 1- Đường Quang Trung:**

- Chiều dài khoảng: 1,7 km.

- Đầu tư trồng mới hoàn thiện và đồng bộ 19 cây Bằng Lăng vào 19 bồn hoa đã có sẵn:

+ Trước Công ty Cấp nước thị xã Ba Đồn: 7 cây.

+ Trước Coseco: 2 cây

+ Trước Ngân hàng NN và phát triển nông thôn: 6 cây.

+ Trước Chi cục dự trữ: 3 cây.

+ Trước Ban QLDA ODA: 1 cây.

- Cây xanh thiết kế đường kính thân từ 12-16cm (đường kính thân cây được xác định tại vị trí cách gốc 30cm), chiều cao trung bình trên 3,5m, thân cây phải thẳng, không bị sâu bệnh.

- Bầu cây đảm bảo còn nguyên vẹn, không bị vỡ trong quá trình vận chuyển.

- Kiểm tra mặt bằng, các hệ thống cống ngầm, hố ga cần định vị trước khi thi công.

- Các cọc chông phải đảm bảo tuyệt đối không bị xô dịch sau khi trồng.

- Trồng mới hệ thống cây xanh đồng bộ, đảm bảo thẩm mỹ và hiệu quả.

- Chăm sóc và bảo dưỡng đến khi cây sống.

*** Tuyến 2: Đường phía tây Trường Nguyễn Hàm Ninh:**

- Chiều dài khoảng: 82m (giữa 2 trạm biến áp).

- Đầu tư trồng mới hoàn thiện và đồng bộ 4 cây Bằng Lăng vào 4 bồn đang được đầu tư xây dựng.

- Cây xanh thiết kế đường kính thân từ 12-16cm (đường kính thân cây được xác định tại vị trí cách gốc 30cm), chiều cao trung bình $\geq 3,5$ m, thân cây phải thẳng, không bị sâu bệnh.

- Bầu cây đảm bảo còn nguyên vẹn, không bị vỡ trong quá trình vận chuyển.
- Kiểm tra mặt bằng, các hệ thống cống ngầm, hố ga cần định vị trước khi thi công.
- Các cọc chống phải đảm bảo tuyệt đối không bị xô dịch sau khi trồng.
- Trồng mới hệ thống cây xanh đồng bộ, đảm bảo thẩm mỹ và hiệu quả.
- Chăm sóc và bảo dưỡng đến khi cây sống.

*** Tuyến 3: Đường từ Trung tâm dạy nghề đi cây xăng Minh Khiêm:**

- Chiều dài khoảng: 1.090m.
- Đầu tư trồng mới hoàn thiện và đồng bộ 283 cây Giáng Hương dọc 2 bên đường khoảng cách trung bình giữa các cây là 6m.

- Cây xanh thiết kế đường kính thân từ 12-16cm (đường kính thân cây được xác định tại vị trí cách gốc 30cm), chiều cao trung bình $\geq 3,5$ m, thân cây phải thẳng, không bị sâu bệnh.

- Bầu cây đảm bảo còn nguyên vẹn, không bị vỡ trong quá trình vận chuyển.
- Kiểm tra mặt bằng, các hệ thống cống ngầm, hố ga cần định vị trước khi thi công.
- Các cọc chống phải đảm bảo tuyệt đối không bị xô dịch sau khi trồng.
- Trồng mới hệ thống cây xanh đồng bộ, đảm bảo thẩm mỹ và hiệu quả.
- Chăm sóc và bảo dưỡng đến khi cây sống.

*** Tuyến 4: Đường từ Trạm bơm đến đường vào phường Quảng Phong (song song với QL12A):**

- Chiều dài khoảng: 900m.
- Đầu tư trồng mới hoàn thiện và đồng bộ 78 cây Bằng Lăng dọc 2 bên đường khoảng cách trung bình giữa các cây là 10m (trồng giữa ranh giới 2 lô đất).

- Cây xanh thiết kế đường kính thân từ 12-16cm (đường kính thân cây được xác định tại vị trí cách gốc 30cm), chiều cao trung bình $\geq 3,5$ m, thân cây phải thẳng, không bị sâu bệnh.

- Bầu cây đảm bảo còn nguyên vẹn, không bị vỡ trong quá trình vận chuyển.
- Kiểm tra mặt bằng, các hệ thống cống ngầm, hố ga cần định vị trước khi thi công.
- Các cọc chống phải đảm bảo tuyệt đối không bị xô dịch sau khi trồng.
- Trồng mới hệ thống cây xanh đồng bộ, đảm bảo thẩm mỹ và hiệu quả.
- Chăm sóc và bảo dưỡng đến khi cây sống.

*** Tuyến 5: Phía trước trụ sở Ban chỉ huy quân sự thị xã Ba Đồn:**

- Chiều dài khoảng: 80m.
- Đầu tư trồng mới hoàn thiện và đồng bộ 12 cây Giáng Hương phía trước trụ sở khoảng cách trung bình giữa các cây là 6m.

- Cây xanh thiết kế đường kính thân từ 12-16cm (đường kính thân cây được xác định tại vị trí cách gốc 30cm), chiều cao trung bình $\geq 3,5$ m, thân cây phải thẳng, không bị sâu bệnh.

- Bầu cây đảm bảo còn nguyên vẹn, không bị vỡ trong quá trình vận chuyển.
- Kiểm tra mặt bằng, các hệ thống cống ngầm, hố ga cần định vị trước khi thi công.
- Các cọc chống phải đảm bảo tuyệt đối không bị xô dịch sau khi trồng.
- Trồng mới hệ thống cây xanh đồng bộ, đảm bảo thẩm mỹ và hiệu quả.

- Chăm sóc và bảo dưỡng đến khi cây sống.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

9. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 4.500.000.000 đồng (*Bốn tỷ năm trăm triệu đồng chẵn*).

10. Nguồn vốn đề nghị thẩm định: Ngân sách thị xã 4.500.000.000 đồng; từ nguồn chi sự nghiệp Tài nguyên và Môi trường.

11. Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2023.

12. Phân kỳ khả năng cân đối vốn và thời gian thực hiện dự án:

Năm	Ngân sách thị xã (từ nguồn chi sự nghiệp Tài nguyên và Môi trường (đồng))	Ghi chú
Năm 2021 - 2023	4.500.000.000	

PHỤ LỤC III:**Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Trồng cây xanh, cây bóng mát trên các tuyến đường thuộc các xã, phường thuộc thị xã Ba Đồn (gói 2)**

(Kèm theo Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 của HĐND thị xã)

1. Tên dự án: Trồng cây xanh, cây bóng mát trên các tuyến đường thuộc các xã, phường thuộc thị xã Ba Đồn (gói 2).

2. Dự án nhóm: C

3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: HĐND thị xã Ba Đồn.

4. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND thị xã Ba Đồn.

5. Chủ đầu tư: BQL các Công trình công cộng thị xã.

6. Mục tiêu đầu tư:

Xây dựng công trình: Trồng cây xanh, cây bóng mát trên các tuyến đường thuộc các xã, phường thuộc thị xã Ba Đồn (gói 2) nhằm mục đích cải thiện khí hậu, điều hòa không khí, bảo vệ môi trường, tạo kiến trúc cảnh quan đô thị. Đáp ứng yêu cầu chỉnh trang đô thị cho thị xã Ba Đồn, góp phần hoàn thiện, đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, tạo điều kiện thu hút, phát triển du lịch dịch vụ, xây dựng thị xã Ba Đồn xứng đáng là trung tâm chính trị, văn hóa xã hội phía Bắc của tỉnh.

7. Quy mô đầu tư:

- Đầu tư trồng mới cây xanh trên các tuyến đường thuộc các xã, phường thuộc thị xã Ba Đồn tổng cộng 114 cây xanh, trong đó:

+ Cây Giáng Hương: 62 cây.

+ Cây Bằng Lăng: 52 cây.

*** Tuyến 1: Đường Quốc lộ 12A đến chân cầu Quảng Hải 1 về phía đông giáp mương nước và ruộng lúa phường Quảng Phong**

- Chiều dài khoảng: 350m.

- Đầu tư trồng mới hoàn thiện và đồng bộ 31 cây Bằng Lăng.

- Cây xanh thiết kế đường kính thân từ 12-16cm (đường kính thân cây được xác định tại vị trí cách gốc 30cm), chiều cao trung bình $\geq 3,5$ m, thân cây phải thẳng, không bị sâu bệnh.

- Bầu cây đảm bảo còn nguyên vẹn, không bị vỡ trong quá trình vận chuyển.

- Kiểm tra mặt bằng, các hệ thống cống ngầm, hố ga cần định vị trước khi thi công.

- Các cọc chống phải đảm bảo tuyệt đối không bị xô dịch sau khi trồng.

- Trồng mới hệ thống cây xanh đồng bộ, đảm bảo thẩm mỹ và hiệu quả.

- Chăm sóc và bảo dưỡng đến khi cây sống.

*** Tuyến 2: Đường 559B (Đường Nguyễn Chí Thanh).**

- Từ cầu Hợp Hòa đến ngã 3 đi xã Quảng Minh (Từ Cây đa đến nhà đầu tiên) có chiều dài khoảng: 63m. Đầu tư trồng mới hoàn thiện và đồng bộ 7 cây Bằng Lăng.

- Phía trước Trường Tiểu học số 1 đến Trường THCS Quảng Hòa (hiện đã có trồng 2 cây). Đầu tư trồng mới hoàn thiện và đồng bộ 14 cây Bằng Lăng.

- Cây xanh thiết kế đường kính thân từ 12-16cm (đường kính thân cây được xác định tại vị trí cách gốc 30cm), chiều cao trung bình $\geq 3,5$ m, thân cây phải thẳng, không bị sâu bệnh.

- Bầu cây đảm bảo còn nguyên vẹn, không bị vỡ trong quá trình vận chuyển.
- Kiểm tra mặt bằng, các hệ thống cống ngầm, hố ga cần định vị trước khi thi công.
- Các cọc chống phải đảm bảo tuyệt đối không bị xô dịch sau khi trồng.
- Trồng mới hệ thống cây xanh đồng bộ, đảm bảo thẩm mỹ và hiệu quả.
- Chăm sóc và bảo dưỡng đến khi cây sống.

*** Tuyến 3: Đường từ cây xăng đến nghĩa trang xã Quảng Lộc (dọc tuyến kênh mương tiếp giáp đất trồng lúa).**

- Chiều dài khoảng: 600m.
- Đầu tư trồng mới hoàn thiện và đồng bộ 62 cây Giáng Hương.
- Cây xanh thiết kế đường kính thân từ 12-16cm (đường kính thân cây được xác định tại vị trí cách gốc 30cm), chiều cao trung bình $\geq 3,5$ m, thân cây phải thẳng, không bị sâu bệnh.

- Bầu cây đảm bảo còn nguyên vẹn, không bị vỡ trong quá trình vận chuyển.
- Kiểm tra mặt bằng, các hệ thống cống ngầm, hố ga cần định vị trước khi thi công.
- Các cọc chống phải đảm bảo tuyệt đối không bị xô dịch sau khi trồng.
- Trồng mới hệ thống cây xanh đồng bộ, đảm bảo thẩm mỹ và hiệu quả.
- Chăm sóc và bảo dưỡng đến khi cây sống.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

9. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 1.200.000.000 đồng (Một tỷ hai trăm triệu đồng chẵn).

10. Nguồn vốn đề nghị thẩm định: Ngân sách thị xã 1.200.000.000 đồng; từ nguồn chi sự nghiệp Tài nguyên và Môi trường.

11. Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2023.

12. Phân kỳ khả năng cân đối vốn và thời gian thực hiện dự án:

Năm	Ngân sách thị xã (từ nguồn chi sự nghiệp Tài nguyên và Môi trường (đồng))	Ghi chú
Năm 2021 - 2023	1.200.000.000	

PHỤ LỤC IV:**Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án:****KCH kênh mương thôn Thanh Tân xã Quảng Hoà**

(Kèm theo Nghị quyết số **60/NQ-HĐND** ngày **30 / 7 /2021** của HĐND thị xã)

1. Tên dự án: KCH kênh mương thôn Thanh Tân xã Quảng Hoà.

2. Dự án nhóm: C

3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: HĐND thị xã Ba Đồn.

4. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND thị xã Ba Đồn.

5. Chủ đầu tư: UBND xã Quảng Hoà.

6. Mục tiêu đầu tư:

Đầu tư xây dựng công trình: Kiên cố hóa kênh mương thôn Thanh Tân, xã Quảng Hoà đảm bảo ổn định sản xuất nông nghiệp cho nhân dân vùng hưởng lợi, sử dụng hiệu quả nguồn nước của các công trình thủy lợi trên địa bàn.

7. Quy mô đầu tư:

- Cấp công trình: Công trình thủy lợi, cấp IV.

- Bê tông hóa các tuyến kênh thuộc thôn Thanh Tân với tổng chiều dài khoảng 3.350m, khẩu độ 0,5x0,5m và 1x1m, kết cấu BTCT M200#, lót móng đá 4x6cm M100#. Đắp bờ kênh dung trọng 1,65T/m³. Giăng kênh BTCT M200#, đá 1x2cm. Bố trí khoảng cách 5 giăng trên 10m kênh.

- Trên mỗi đọt kênh 10m bố trí 1 khe co giãn, lót 2 lớp giấy dầu, quét 03 lớp nhựa đường.

- Cửa lấy nước: Xây dựng các cửa lấy nước khẩu độ bằng kênh, kết cấu BTCT M200# đá 1x2cm, lót móng đá M100# 1x2cm.

- Xây dựng mới các công nối tiếp qua đường, kết cấu bê tông ống cống M250#, đá 1x2cm. Kết cấu móng bê tông M200# đá 1x2cm dày 20cm, lót móng đệm dăm sạn dày 10cm.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Quảng Hoà, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

9. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 3.000.000.000 đồng (Ba tỷ đồng chẵn).

10. Nguồn vốn đề nghị thẩm định: Ngân sách tỉnh 1.000.000.000 đồng; ngân sách thị xã 1.500.000.000 đồng; ngân sách xã Quảng Hoà 500.000.000 đồng.

11. Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2023.

12. Phân kỳ khả năng cân đối vốn và thời gian thực hiện dự án:

Năm	Ngân sách tỉnh (đồng)	Ngân sách thị xã (đồng)	Ngân sách xã Quảng Hoà (đồng)
Năm 2021 - 2023	1.000.000.000	1.500.000.000	500.000.000

PHỤ LỤC V:
Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Hệ thống mương
đầu nguồn và trạm bơm điện số 2 xã Quảng Tân

(Kèm theo Nghị quyết số **60**/NQ-HĐND ngày **30/7/2021** của HĐND thị xã)

1. Tên dự án: Hệ thống mương đầu nguồn và trạm bơm điện số 2 xã Quảng Tân.

2. Dự án nhóm: C

3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: HĐND thị xã Ba Đồn.

4. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND thị xã Ba Đồn.

5. Chủ đầu tư: UBND xã Quảng Tân.

6. Mục tiêu đầu tư:

Nhằm đảm bảo tạo điều kiện thuận lợi trong việc điều tiết nguồn nước, tưới tiêu chủ động, phục vụ sản xuất nông nghiệp, nâng cao năng suất cây trồng và phòng chống lũ lụt.

7. Quy mô đầu tư:

- Cấp công trình: Công trình thủy lợi, cấp IV.

7.1. Xây dựng tuyến mương chính và hệ thống mương nhánh nội đồng.

* Tổng chiều dài tuyến khoảng 1.700m.

* Giải pháp thiết kế:

- Bình đồ tuyến: Hướng tuyến cơ bản bám theo tim đường cũ hiện trạng.

- Trắc dọc: Đường thiết kế bám sát đường tự nhiên, đảm bảo tận dụng tối đa nền kênh mương cũ.

- Trắc ngang:

+ Kích thước tuyến mương chính: BxH: 60x70cm.

+ Kích thước tuyến mương nhánh: BxH: 60x60cm.

+ Giằng ngang KT 10x10cm bằng BTCT đá 1x2, M200.

+ Thành kênh, đáy kênh kết cấu BTCT đổ tại chỗ, đá 1x2, M200, dày 15cm.

+ Bố trí tấm đan KT 100x90cm bằng BTCT đá 1x2, M250 tại vị trí tuyến kênh giao nhau với đường nội đồng.

+ Phía dưới đổ bê tông lót M100, đá 1x2, dày 5cm.

+ Bố trí các rãnh phai bằng gỗ tại các cửa lấy, thoát nước.

+ Trên mỗi đốt kênh 10m bố trí 1 khe co giãn, lót 2 lớp giấy dầu, quét 03 lớp nhựa đường.

+ Đắp đất giáp thổ và bờ kênh mương dung trọng 1,65T/m³.

+ Taluy đường đắp kênh mương: 1:1.

+ Taluy đường đào kênh mương: 1:1.

7.2. Xây dựng Trạm bơm điện số 2 từ sông Hói Trường:

- Trạm bơm thiết kế trên hiện trạng trạm bơm đã có, được thiết kế 2 tầng sử dụng hệ BTCT M250#, chiều cao 1 tầng 3,5m. Thiết kế 2 tầng nhằm mục đích để chống lũ lụt. Trạm bơm sử dụng móng đơn BTCT M250#, kết hợp xây móng đá học VXM75#, trụ, dầm, sàn mái BTCT M250#.

- Trạm bơm thiết kế với 2 máy bơm, công suất 3.600m³/h.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Quảng Tân, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

9. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 3.300.000.000 đồng (Ba tỷ ba trăm triệu đồng chẵn).

10. Nguồn vốn đề nghị thẩm định: Ngân sách tỉnh 1.300.000.000 đồng; ngân

sách thị xã 1.500.000.000 đồng; ngân sách xã Quảng Tân 500.000.000 đồng.

11. Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2023.

12. Phân kỳ khả năng cân đối vốn và thời gian thực hiện dự án:

Năm	Ngân sách tỉnh (đồng)	Ngân sách thị xã (đồng)	Ngân sách xã Quảng Tân (đồng)
Năm 2021 - 2023	1.300.000.000	1.500.000.000	500.000.000

PHỤ LỤC VI:

Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Kiên cố kênh tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp thôn Minh Sơn, Trung Thượng xã Quảng Sơn

(Kèm theo Nghị quyết số **60**/NQ-HĐND ngày **30** / **7** /2021 của HĐND thị xã)

1. Tên dự án: Kiên cố kênh tưới, tiêu phục vụ sản xuất nông nghiệp thôn Minh Sơn, Trung Thượng xã Quảng Sơn.

2. Dự án nhóm: C

3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: HĐND thị xã Ba Đồn.

4. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND thị xã Ba Đồn.

5. Chủ đầu tư: UBND xã Quảng Sơn.

6. Mục tiêu đầu tư:

Nhằm đảm bảo tạo điều kiện thuận lợi trong việc điều tiết nguồn nước, tưới tiêu chủ động, nâng cao năng suất và phòng chống lũ lụt.

7. Quy mô đầu tư:

- Cấp công trình: Công trình thủy lợi, cấp IV.

* Tổng chiều dài 2 tuyến khoảng 1.300m.

a. Thiết kế tuyến 1:

* Tổng chiều dài tuyến 1 khoảng 750m.

* Giải pháp thiết kế:

- Bình đồ tuyến: Hướng tuyến cơ bản bám theo tim đường cũ hiện trạng.

- Trắc dọc: Đường thiết kế bám sát đường tự nhiên, đảm bảo tận dụng tối đa nền kênh mương cũ.

- Trắc ngang:

+ Kích thước BxH: 110x130cm.

+ Giằng ngang KT 10x10cm bằng BTCT đá 1x2, M200.

+ Thành kênh, đáy kênh kết cấu BTCT đổ tại chỗ, đá 1x2, M200, dày 15cm.

+ Bố trí tấm đan KT 100x140cm bằng BTCT đá 1x2, M250 tại vị trí tuyến kênh giao nhau với đường nội đồng.

+ Phía dưới đổ bê tông lót M100, đá 1x2, dày 5cm.

+ Trên mỗi đọt kênh 10m bố trí 1 khe co giãn, lót 2 lớp giấy dầu, quét 03 lớp nhựa đường.

+ Đắp đất giáp thổ và bờ kênh mương dung trọng 1,65T/m³.

+ Taluy đường đắp kênh mương: 1:1

+ Taluy đường đào kênh mương: 1:1

b. Thiết kế tuyến 2:

* Tổng chiều dài tuyến 2 là 550m.

* Giải pháp thiết kế:

- Bình đồ tuyến: Hướng tuyến cơ bản bám theo tim đường cũ hiện trạng.

- Trắc dọc: Đường thiết kế bám sát đường tự nhiên, đảm bảo tận dụng tối đa nền kênh mương cũ.

- Trắc ngang:

+ Kích thước BxH: 100x100cm.

+ Giằng ngang KT 10x10cm bằng BTCT đá 1x2, M200.

+ Thành kênh, đáy kênh kết cấu BTCT đổ tại chỗ, đá 1x2, M200, dày 15cm.

+ Bố trí tấm đan KT 100x130cm bằng BTCT đá 1x2, M250 tại vị trí tuyến kênh

giao nhau với đường nội đồng.

+ Phía dưới đổ bê tông lót M100, đá 1x2, dày 5cm.

+ Trên mỗi đốt kênh 10m bố trí 1 khe co giãn, lót 2 lớp giấy dầu, quét 03 lớp nhựa đường.

+ Đắp đất giáp thổ và bờ kênh mương K90 bằng đầm cóc.

+ Taluy đường đắp kênh mương: 1:1

+ Taluy đường đào kênh mương: 1:1

8. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Quảng Sơn, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

9. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 3.000.000.000 đồng (*Ba tỷ đồng chẵn*).

10. Nguồn vốn đề nghị thẩm định: Ngân sách tỉnh 1.000.000.000 đồng; ngân sách thị xã 1.500.000.000 đồng; ngân sách xã Quảng Sơn 500.000.000 đồng.

11. Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2023.

12. Phân kỳ khả năng cân đối vốn và thời gian thực hiện dự án:

Năm	Ngân sách tỉnh (đồng)	Ngân sách thị xã (đồng)	Ngân sách xã Quảng Sơn (đồng)
Năm 2021 - 2023	1.000.000.000	1.500.000.000	500.000.000

PHỤ LỤC VII:**Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Quy hoạch chi tiết khu Tiểu thủ công nghiệp tại phường Quảng Thọ, thị xã Ba Đồn, tỷ lệ 1/500***(Kèm theo Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 của HĐND thị xã)***1. Tên dự án:** Quy hoạch chi tiết khu Tiểu thủ công nghiệp tại phường Quảng Thọ, thị xã Ba Đồn, tỷ lệ 1/500.**2. Dự án nhóm:** C**3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án:** HĐND thị xã Ba Đồn.**4. Cấp quyết định đầu tư dự án:** UBND thị xã Ba Đồn.**5. Chủ đầu tư:** UBND thị xã Ba Đồn.**6. Mục tiêu đầu tư:**

- Lập Quy hoạch chi tiết khu Tiểu thủ công nghiệp tại phường Quảng Thọ, thị xã Ba Đồn, tỷ lệ 1/500 đảm bảo hợp lý về sử dụng đất và đồng bộ hạ tầng kỹ thuật với các khu vực lân cận.

- Làm cơ sở pháp lý cho việc triển khai các dự án đầu tư xây dựng, quản lý xây dựng, kiểm soát phát triển theo quy hoạch.

7. Quy mô đầu tư:

Khoảng 20,2ha (Vị trí, quy mô lập quy hoạch chi tiết tuân thủ theo đồ án quy hoạch phân khu phường Quảng Thọ được duyệt).

8. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Quảng Thọ, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.**9. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án:** 801.239.000 đồng *(Tám trăm linh một triệu hai trăm ba mươi chín nghìn đồng chẵn).***10. Nguồn vốn đề nghị thẩm định:** Ngân sách thị xã và các nguồn vốn hợp pháp khác.**11. Thời gian thực hiện:** Năm 2021 - 2023.**12. Phân kỳ khả năng cân đối vốn và thời gian thực hiện dự án:**

Năm	Ngân sách thị xã và các nguồn vốn hợp pháp khác (đồng)	Ghi chú
Năm 2021 - 2023	801.239.000	

PHỤ LỤC VIII:**Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Quy hoạch chi tiết khu Tiểu thủ công nghiệp tại phường Quảng Thuận, thị xã Ba Đồn, tỷ lệ 1/500***(Kèm theo Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 30 / 7 /2021 của HĐND thị xã)*

1. **Tên dự án:** Quy hoạch chi tiết khu Tiểu thủ công nghiệp tại phường Quảng Thuận, thị xã Ba Đồn, tỷ lệ 1/500.
2. **Dự án nhóm:** C
3. **Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án:** HĐND thị xã Ba Đồn.
4. **Cấp quyết định đầu tư dự án:** UBND thị xã Ba Đồn.
5. **Chủ đầu tư:** UBND thị xã Ba Đồn.
6. **Mục tiêu đầu tư:**
 - Lập Quy hoạch chi tiết khu Tiểu thủ công nghiệp tại phường Quảng Thuận, thị xã Ba Đồn, tỷ lệ 1/500 đảm bảo hợp lý về sử dụng đất và đồng bộ hạ tầng kỹ thuật với các khu vực lân cận.
 - Làm cơ sở pháp lý cho việc triển khai các dự án đầu tư xây dựng, quản lý xây dựng, kiểm soát phát triển theo quy hoạch.
7. **Quy mô đầu tư:** Khoảng 6,61ha (Vị trí, quy mô lập quy hoạch chi tiết tuân thủ theo đồ án quy hoạch phân khu phường Quảng Thuận được duyệt).
8. **Địa điểm thực hiện dự án:** Phường Quảng Thuận, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.
9. **Dự kiến tổng mức đầu tư dự án:** 404.003.000 đồng (*Bốn trăm linh bốn triệu không trăm linh ba nghìn đồng chẵn*).
10. **Nguồn vốn đề nghị thẩm định:** Ngân sách thị xã và các nguồn vốn hợp pháp khác.
11. **Thời gian thực hiện:** Năm 2021 - 2023.
12. **Phân kỳ khả năng cân đối vốn và thời gian thực hiện dự án:**

Năm	Ngân sách thị xã và các nguồn vốn hợp pháp khác (đồng)	Ghi chú
Năm 2021 - 2023	404.003.000	

PHỤ LỤC IX:**Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Quy chế Quản lý kiến trúc thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình***(Kèm theo Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 30/7/2021 của HĐND thị xã)*

1. **Tên dự án:** Quy chế Quản lý kiến trúc thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.
2. **Dự án nhóm:** C
3. **Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án:** HĐND thị xã Ba Đồn.
4. **Cấp quyết định đầu tư dự án:** UBND thị xã Ba Đồn.
5. **Chủ đầu tư:** UBND thị xã Ba Đồn.
6. **Mục tiêu đầu tư:**

Quy chế quản lý kiến trúc đô thị để quản lý và thực hiện theo quy hoạch đô thị được duyệt và các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành để kiểm soát việc xây dựng mới, cải tạo, chỉnh trang đô thị theo định hướng phát triển kiến trúc, bảo vệ cảnh quan, bản sắc văn hóa trên phạm vi lập quy chế và xác định cụ thể trách nhiệm trong công tác quản lý kiến trúc của các cấp chính quyền và các ngành liên quan trên địa bàn đô thị Ba Đồn.

7. Quy mô đầu tư:

7.1. *Phạm vi đầu tư:* Phạm vi lập Quy chế quản lý kiến trúc là toàn bộ địa giới hành chính thị xã Ba Đồn gồm 16 đơn vị hành chính cấp xã (6 phường nội thị và 10 xã ngoại thị) được thành lập theo Nghị quyết 125/NQ-CP ngày 20/12/2013 của Chính phủ "Về việc điều chỉnh địa giới hành chính huyện Quảng Trạch để thành lập thị xã Ba Đồn và 6 phường thuộc thị xã Ba Đồn". Có ranh giới được xác định như sau:

- Phía Bắc giáp huyện Quảng Trạch.
- Phía Nam giáp huyện Bố Trạch.
- Phía Đông giáp Biên Đông.
- Phía Tây giáp huyện Tuyên Hóa.

(06 phường nội thị gồm: Ba Đồn, Quảng Long, Quảng Phong, Quảng Thọ, Quảng Thuận, Quảng Phúc; 10 xã ngoại thị gồm: Quảng Văn, Quảng Hải, Quảng Lộc, Quảng Hòa, Quảng Minh, Quảng Tiên, Quảng Trung, Quảng Tân, Quảng Thủy, Quảng Sơn).

7.2. *Nội dung dự án:* Quy chế quản lý kiến trúc đô thị gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Quy định chung:

- Quy định về quản lý kiến trúc đối với toàn bộ khu vực lập quy chế: Quy định phạm vi tổng thể, ranh giới lập quy chế;
- Các chỉ tiêu quy hoạch chung đô thị, quy hoạch phân khu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (nếu có), các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia hoặc địa phương được áp dụng;
- Định hướng kiểm soát không gian, kiến trúc, cảnh quan của toàn đô thị;
- Xác định các khu vực cần lập thiết kế đô thị riêng; vị trí, quy mô các công trình cần thi tuyển phương án kiến trúc;
- Quy định về kiến trúc công trình đảm bảo các yêu cầu về phòng chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu.

b. Quy định cụ thể:

- Quy định về kiến trúc cho từng khu vực trong đô thị theo địa giới hành chính hoặc theo chức năng, tính chất; đối với khu vực bảo tồn;
- Quy định về kiến trúc đối với tuyến đường cụ thể, quảng trường, khu trung tâm,

cửa ngõ đô thị; bố trí biển hiệu, quảng cáo, tiện ích đô thị; khu vực cần ưu tiên chỉnh trang và kế hoạch thực hiện; khu vực có yêu cầu quản lý đặc thù; khu vực nông thôn thuộc đô thị;

- Các quy định về màu sắc, vật liệu xây dựng; yêu cầu đối với mặt đứng, mái, tầng 1 công trình;

- Quy định về quản lý kiến trúc đối với nhà ở, công trình công cộng, công trình phục vụ tiện ích đô thị, công trình công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật.

- Quy định về quản lý, bảo vệ công trình kiến trúc có giá trị.

8. Địa điểm thực hiện dự án: Thuộc ranh giới hành chính của thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.

9. Dự kiến tổng mức đầu tư dự án: 1.229.117.400 đồng (*Một tỷ hai trăm hai mươi chín triệu một trăm mười bảy nghìn bốn trăm đồng*).

10. Nguồn vốn đề nghị thẩm định: Ngân sách thị xã và các nguồn vốn hợp pháp khác.

11. Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2023.

12. Phân kỳ khả năng cân đối vốn và thời gian thực hiện dự án:

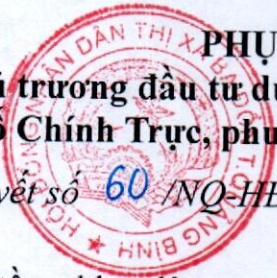
Năm	Ngân sách thị xã và các nguồn vốn hợp pháp khác (đồng)	Ghi chú
Năm 2021 - 2023	1.229.117.400	

PHỤ LỤC X:**Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Phát triển quỹ đất KDC dọc bờ sông Gianh, TDP Cầu phường Quảng Thuận, thị xã Ba Đồn***(Kèm theo Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 30 / 7 /2021 của HĐND thị xã)*

1. Tên dự án: Phát triển quỹ đất KDC dọc bờ sông Gianh, TDP Cầu phường Quảng Thuận, thị xã Ba Đồn.
2. Loại dự án: Dự án nhóm B.
3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: HĐND thị xã Ba Đồn.
4. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND thị xã Ba Đồn.
5. Tên chủ đầu tư: UBND thị xã Ba Đồn.
- Đại diện Chủ đầu tư: Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ thị xã Ba Đồn.
6. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Quảng Thuận, thị xã Ba Đồn, tỉnh Q. Bình.
7. Mục tiêu đầu tư:
- Đầu tư xây dựng dự án Phát triển quỹ đất khu dân cư dọc bờ sông Gianh, tổ dân phố Cầu, phường Quảng Thuận, thị xã Ba Đồn có ý nghĩa hết sức quan trọng trong việc hình thành lên một khu đô thị mới, tập trung mang tính đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật.
Mặt khác khu vực thực hiện dự án là một mắt xích quan trọng trong việc đồng bộ tuyến đường 36m phía Nam Sông Gianh bắt đầu từ phường Quảng Phong (Dự án Phát triển quỹ đất Khu dân cư phía Đông tổ dân phố Tân Xuân, phường Quảng Phong, thị xã Ba Đồn đang thực hiện đầu tư) qua phường Ba Đồn (Dự án khu đô thị Nam Hùng Vương giai đoạn 1, giai đoạn 2) và kết nối với khu Thương Mại dịch vụ, du lịch Cồn Két nhà đầu tư đang thực hiện, hình thành mạng lưới giao thông kết nối các công trình, khu đô thị, thương mại dịch vụ du lịch phía Nam Sông Gianh thị xã Ba Đồn. Đảm bảo cho việc giao thương, trao đổi hàng hoá phát triển du lịch, thu hút nhà đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội.
8. Quy mô đầu tư:
Đầu tư hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật khu vực theo quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 đã được phê duyệt.
Quy mô dự án gồm các hạng mục san nền, đường giao thông, cấp điện, cấp nước, thoát nước mưa, thoát nước thải, điện chiếu sáng, trồng cây xanh và cầu qua kênh Xuân Hưng nối với Nam Hùng Vương phường Ba Đồn với tổng diện tích khoảng 4,2 ha.
9. Vị trí, ranh giới, diện tích:
- Diện tích sử dụng đất: khoảng 4,2 ha.
- Vị trí tiếp giáp cụ thể như sau:
+ Phía Bắc giáp đất ở hiện hữu.
+ Phía Tây giáp kênh Xuân Hưng.
+ Phía Đông giáp đất ở quy hoạch mới.
+ Phía Nam giáp sông Gianh.
10. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 119.000.000.000 đồng (Một trăm mười chín tỷ đồng).
11. Nguồn vốn đầu tư: Từ nguồn thu đầu giá quyền sử dụng đất của dự án.
12. Thời gian thực hiện: Năm 2021-2023.

PHỤ LỤC XI:
Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Hạ tầng khu dân cư phía Nam
tổ dân phố Chính Trực, phường Quảng Long, thị xã Ba Đồn

(Kèm theo Nghị quyết số **60**/NQ-HĐND ngày **30** / **7** /2021 của HĐND thị xã)



1. Tên dự án: Hạ tầng khu dân cư phía Nam tổ dân phố Chính Trực, phường Quảng Long, thị xã Ba Đồn.
2. Loại dự án: Dự án nhóm C.
3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: HĐND thị xã Ba Đồn.
4. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND thị xã Ba Đồn.
5. Tên chủ đầu tư: UBND thị xã Ba Đồn.
 - Đại diện Chủ đầu tư: Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ thị xã Ba Đồn.
6. Địa điểm thực hiện dự án: Phường Quảng Long, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.
7. Mục tiêu đầu tư:
 - Làm cơ sở pháp lý để thực hiện tốt công tác quản lý đất đai, quản lý quy hoạch; góp phần tạo cơ sở hạ tầng đồng bộ hình thành một khu dân cư tập trung, phát huy tối đa tiềm năng đất đai, phù hợp mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã theo hướng tiết kiệm, hiệu quả và bền vững. Góp phần hạn chế tình trạng lấn chiếm đất đai và sử dụng đất kém hiệu quả, cải tạo cảnh quan môi trường, giải quyết nhu cầu đất ở, đất tái định cư cho nhân dân và tăng nguồn thu cho ngân sách.
8. Quy mô đầu tư:
 - Đảm bảo tuân thủ Quy hoạch điều chỉnh phân khu phường Quảng Long tại quyết định số 1169/QĐ-UBND ngày 15/4/2020 của UBND tỉnh.
 - Đầu tư đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật bao gồm: Đường giao thông, kè gia cố, san nền, cấp nước, thoát nước mưa, thoát nước thải, cấp điện, điện chiếu sáng, trồng cây xanh với diện tích khoảng 4,9 ha.
9. Vị trí, ranh giới, diện tích:
 - Diện tích sử dụng đất: khoảng 4,9 ha.
 - Vị trí tiếp giáp cụ thể như sau:
 - + Phía Bắc giáp khu dân cư hiện hữu.
 - + Phía Tây giáp khu dân cư Đồng Cồn Trót.
 - + Phía Đông giáp đường liên xã.
 - + Phía Nam giáp kênh Xuân Hưng.
10. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 52.000.000.000 đồng (Năm mươi hai tỷ đồng).
11. Nguồn vốn đầu tư: Từ nguồn thu đấu giá quyền sử dụng đất của dự án.
12. Thời gian thực hiện: Năm 2021-2023.

PHỤ LỤC XII:**Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu dân ở mới thôn Tiên Xuân, xã Quảng Tiên, thị xã Ba Đồn (giai đoạn 1)**

(Kèm theo Nghị quyết số **60**/NQ-HĐND ngày **30** / **7**/2021 của HĐND thị xã)

1. Tên dự án: Hạ tầng kỹ thuật khu dân ở mới thôn Tiên Xuân, xã Quảng Tiên, thị xã Ba Đồn (giai đoạn 1).
2. Loại dự án: Dự án nhóm C.
3. Cấp quyết định chủ trương đầu tư dự án: HĐND thị xã Ba Đồn.
4. Cấp quyết định đầu tư dự án: UBND thị xã Ba Đồn.
5. Tên chủ đầu tư: Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ thị xã Ba Đồn.
6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Quảng Tiên, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình.
7. Mục tiêu đầu tư:
 - Đầu tư xây dựng Dự án Hạ tầng kỹ thuật khu ở mới thôn Tiên Xuân, xã Quảng Tiên, thị xã Ba Đồn (giai đoạn 1) có ý nghĩa hết sức quan trọng trong việc hình thành lên một khu ở mới, tập trung mang tính đồng bộ về hạ tầng kỹ thuật.
 - Hiện trạng khu vực thực hiện dự án có diện tích đất ở còn nhiều hạn chế, cuộc sống của người dân khó khăn chưa có chỗ ở ổn định. Dự án nhằm giải quyết bức bách về nhu cầu đất ở, đất xây dựng các công trình công cộng đáp ứng nguyện vọng và mong muốn của nhân dân nhằm phục vụ cho xã Quảng Tiên nói riêng và thị xã Ba Đồn nói chung, phù hợp với việc phát triển kinh tế xã hội của vùng và các vùng phụ cận.
8. Quy mô đầu tư:

Đầu tư đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật bao gồm: Đường giao thông, hệ thống cấp điện sinh hoạt với tổng diện tích khoảng 3,2 ha.
9. Vị trí, ranh giới, diện tích:
 - Diện tích sử dụng đất: khoảng 3,2 ha.
 - Vị trí tiếp giáp cụ thể như sau:
 - + Phía Bắc giáp đất nông nghiệp.
 - + Phía Tây giáp khu dân.
 - + Phía Đông giáp đất nông nghiệp.
 - + Phía Nam giáp sông Gianh.
10. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến): 11.000.000.000 đồng (Mười một tỷ đồng).
11. Nguồn vốn đầu tư: Từ nguồn thu đấu giá quyền sử dụng đất của dự án.
12. Thời gian thực hiện: Năm 2021-2023.